

Phúc Đồng, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra giữa học kì I năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDDT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của Thông tư số 58/2011/TT-BGDDT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT bổ sung một số điều TT58/2011 của BGD ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HĐ- PGDDT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của phòng GD & ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp THCS;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm xây dựng Kế hoạch kiểm tra giữa học kì I năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy và học các môn tính đến giữa học kì I.
- Giáo viên điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong hoạt động giảng dạy, giúp học sinh biết tự đánh giá, định hướng vươn lên trong học tập.
- Bổ sung kế hoạch chỉ đạo hoạt động dạy và học để đạt hiệu quả cao hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá chính xác, công bằng, khách quan kết quả học tập của học sinh.
- Học sinh được ôn tập trước khi kiểm tra và thực hiện nghiêm túc quy chế thi.
- Đề kiểm tra đảm bảo tính công bằng, khách quan, bảo mật, mức độ phù hợp với tình hình thực tế HS nhà trường.
- Đề, đáp án, biểu điểm chấm thống nhất chung trong toàn khối lớp.
- Tổ chuyên môn, giáo viên phải thực hiện nghiêm túc thời gian coi và chấm kiểm tra theo quy định.



- Điểm bài kiểm tra được vào sổ điểm, phần mềm đúng quy chế, công khai kết quả cho học sinh, tổng hợp và nộp báo cáo theo đúng thời gian quy định.

II. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN:

1. Nội dung ôn tập, kiểm tra:

- Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập, thể hiện trong số SHCM, nội dung ôn tập từ tuần 1 đến trước tuần 8.

- Hướng dẫn cho HS ôn tập để bài kiểm tra đạt chất lượng, hiệu quả.

2. Yêu cầu đối với đề kiểm tra:

* Về mức độ nhận thức: Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao.

* Về kiến thức:

- Đổi với môn Toán: khoảng 65% đến 70% số học (đại số), 30% đến 35% hình học.

- Đổi với môn Tiếng Anh: bài kiểm tra giữa kì không kiểm tra kỹ năng nói.

- Đổi với môn Ngữ văn: Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT.

* Về kỹ thuật thiết kế đề kiểm tra gồm:

- Mục tiêu: Kiến thức; năng lực; phẩm chất

- Ma trận - bản đặc tả đề phải thể hiện rõ nội dung kiến thức cần kiểm tra, rõ các mức độ nhận thức (Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) số câu và vị trí câu ở trong đề gốc.

- Bản đặc tả mô tả chi tiết các yêu cầu của câu hỏi trong ma trận.

- Đề kiểm tra phải bám sát ma trận.

- Đáp án và biểu điểm chi tiết đến 0.25đ.

* Về thể thức ra đề:

- Dày đủ thông tin: Trường, môn, thời gian làm bài, năm học;

- Có biểu điểm cho từng câu, trình bày khoa học;

- Phù hợp với hình thức làm bài (làm trực tiếp vào đề hoặc làm ra giấy, bài làm của học sinh phải có ô cho điểm và phần nhận xét của giáo viên).

* Yêu cầu nội dung đề kiểm tra:

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS; phần trắc nghiệm khách quan chỉ có duy nhất 01 đáp án đúng, cấu trúc bài kiểm tra và số lượng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong đề kiểm tra phải thực hiện theo hướng dẫn số 04/HĐ-PGDDT ngày 25 tháng 09 năm 2023 của phòng GD & ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cấp THCS.

- Kiểm tra các kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và kỹ năng thực hành của HS trong phạm vi môn học. Phân loại được trình độ học sinh.

- Đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mục tiêu kiến thức và kỹ năng được xác định trong chuẩn kiến thức, chương trình và SGK của môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

- Giáo viên bộ môn rà soát các nội dung ôn tập kiểm tra, mức độ ra đề và yêu cầu để đánh giá kết quả **Đạt** của bộ môn, tránh thiệt thòi cho HS ở các bộ môn đánh giá bằng nhận xét:

+ Khối 6,7,8: Môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Giáo dục địa phương, HDTN-HN.

+ Khối 9: Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

*** Thời gian, cấu trúc, số lượng đề:**

| TT | Môn | Khối | Thời gian KT | Trắc nghiệm | Tự luận | Số lượng đề |
|----|-------------------|------|--------------|--------------------------------|---------|-------------|
| 1 | Ngữ văn | 678 | 90 phút | 20% (8 câu- mỗi câu 0.25đ) | 80% | 03 |
| | | 9 | 90 phút | 0 | 100% | 02 |
| 2 | Toán | 678 | 90 phút | 30% (12 câu- mỗi câu 0.25đ) | 70% | 03 |
| | | 9 | 90 phút | 20% (8 câu- mỗi câu 0.25đ) | 80% | 02 |
| 3 | Anh | 6789 | 60 phút | 80% (32 câu- mỗi câu 0.25đ) | 20% | 05 |
| 4 | KHTN | 678 | 90 phút | 70% (28 câu- mỗi câu 0.25đ) | 30% | 05 |
| 5 | Lịch sử và địa lý | 678 | 60 phút | 50% (20 câu- mỗi câu 0.25đ) | 50% | 05 |

LƯƠNG
JING
CS
NH KHIẾ
* 10

| | | | | | | |
|---|-----------------|-----|---------|--------------------------------|-----|----|
| 5 | Các môn còn lại | 678 | 45 phút | 50% (20 câu- mỗi câu 0.25đ) | 50% | 05 |
| | | 9 | 45 phút | 70% (28 câu- mỗi câu 0.25đ) | 30% | 05 |

* **Quy trình ra đề:**

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề.

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận đặc tả của đề kiểm tra: mỗi GV trong nhóm ra 01 đề, GV dạy cả khối ra 02 đề

- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;
- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và lựa chọn đề chính thức để kiểm tra
- Bước 5: Tiến hành bắt thăm đề, in sao, bảo mật đề
- Bước 6: Tổ chức kiểm tra
- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

Yêu cầu: Ra đề đúng kĩ thuật, duyệt đề đúng qui trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế.

3. Lịch kiểm tra, phân công coi chấm:

* **Lịch kiểm tra** (có biểu đính kèm): Bắt đầu từ ngày 23/10/2023 đến 30/10/2023.

* **Phân công coi, chấm bài:**

- Coi kiểm tra: Theo TKB và lịch công tác tuần. Giáo viên coi kiểm tra có mặt tại trường trước giờ thi ít nhất 10 phút; kiểm tra sĩ số học sinh, báo cáo BGH số học sinh vắng trước khi thi 5 phút. Coi thi đúng quy định.

- Chấm bài: theo phân công.

4. Biểu tiến độ công việc: (đính kèm)

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra giữa học kì I.

- Phổ biến kế hoạch ôn tập, kiểm tra giữa học kì I trong cuộc họp HĐSP;

- Chỉ đạo các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn thực hiện thống nhất biên soạn đề thi theo đúng hình thức thi, bám sát yêu cầu về chuẩn kĩ năng, kiến thức bộ môn, duyệt đề theo đúng quy trình.

- Chỉ đạo bộ phận văn phòng, các bộ phận khác phối hợp thực hiện tốt kế hoạch;

- Quản lý, tổ chức in sao, bảo mật, coi, chấm, lên điểm đúng quy chế và phù hợp với tình hình thực tế.

2. Tổ nhóm chuyên môn:

- Thống nhất nội dung, phương pháp ôn tập, rèn các kĩ năng làm bài cho học sinh kiểm tra;

- Thống nhất ma trận, đặc tả, ra đề kiểm tra, duyệt đề, bảo mật đề theo đúng quy trình.

- Cập nhật nội dung trong sổ sinh hoạt chuyên môn kịp thời.

3. Văn phòng, bộ phận công nghệ thông tin:

- Nhận đề của các nhóm chuyên môn đã được BGH duyệt, thực hiện bảo mật.

- Chuẩn bị giấy kiểm tra Ngữ văn, Toán 9 theo mẫu của Sở GD.

4. Giáo viên:

a. Giáo viên bộ môn:

- Công khai trọng tâm nội dung ôn tập trên nhóm lớp để học sinh và cha mẹ học sinh tự kiểm tra rà soát kiến thức đã được ôn tập;

- Thực hiện ôn tập cho học sinh, coi, chấm, thống kê kết quả nghiêm túc theo sự phân công của BGH;

- Ra đề theo phân công của tổ nhóm chuyên môn, nộp đề đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, bảo mật đề theo đúng quy định;

- Hoàn thành chương trình bộ môn theo đúng kế hoạch đã xây dựng.

- Chấm bài: Thực hiện chấm chéo các môn Toán- Ngữ văn- Tiếng Anh để đảm bảo khách quan, công bằng cho học sinh;

- Nhập điểm: Thực hiện nhập điểm đúng theo quy chế.

b. Giáo viên chủ nhiệm:

- Thông báo kế hoạch KT giữa học kì I đến học sinh và phụ huynh;

- Đôn đốc nhắc nhở HS ôn tập.

5. Học sinh

- Chủ động, tích cực học tập, ôn lại kiến thức chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra giữa học kì I;



- Thực hiện nghiêm túc mọi yêu cầu của giáo viên trong lớp học;
- Có thái độ trung thực trong thời gian làm bài kiểm tra.

6. Cha mẹ học sinh:

- Phối hợp với nhà trường, GVCN, GVBM động viên, nhắc nhở, kiểm tra việc ôn tập, thực hiện các nội quy học tập kiểm tra của con;
- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian, không gian ôn tập để giúp con đạt kết quả tốt.

Trên đây là kế hoạch ôn tập, kiểm tra giữa học kì I năm học 2023 – 2024 của trường THCS Nguyễn Bình Khiêm. Đề nghị các đ/c CBGVNV nhà trường thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo kịp thời về BGH để giải quyết.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Kiều Thị Hải

LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Kế hoạch số 55/KH-THCSNBK ngày 28/10/2023)

| Tuần 8 | | | | | | | | |
|---------------|------------|------|------|-----------------|------|-------------------|----------------|--|
| Thứ | Ngày | Buổi | Tiết | Môn | Khối | Thời gian làm bài | GV coi | |
| Hai | 23/10/2023 | Sáng | 2 | GDCD | 6789 | 45 phút | Theo TKB | |
| | | | 3 | Tin học | 678 | 45 phút | Theo TKB | |
| Ba | 24/10/2023 | Sáng | 1 | Công nghệ | 6789 | 45 phút | Theo TKB | |
| | | | 3 | Địa lý | 9 | 45 phút | Theo TKB | |
| Tư | 25/10/2023 | Sáng | 1+2 | KHTN | 678 | 90 phút | Theo TKB | |
| | | | 3 | Hóa học | 9 | 45 phút | Theo TKB | |
| Năm | 26/10/2023 | Sáng | 1,2 | Lịch sử- Địa lý | 678 | 60 phút | Theo TKB | |
| | | | 1 | Lịch sử | 9 | 45 phút | Theo TKB | |
| | | | 3 | HĐTN, HN | 678 | 45 phút | Theo TKB | |
| Sáu | 27/10/2023 | Sáng | 1 | Vật lí | 9 | 45 phút | Theo TKB | |
| | | | 1 | GD ĐP | 678 | 45 phút | Theo TKB | |
| | | | 3 | Tiếng Anh | 6789 | 60 phút | Theo phân công | |
| Bảy | 28/10/2023 | Sáng | 3 | Sinh học | 9 | 45 phút | Theo TKB | |
| Tuần 9 | | | | | | | | |
| Hai | 30/10/2023 | Sáng | 3+4 | Ngữ văn | 6789 | 90 phút | Theo phân công | |
| Ba | 31/10/2023 | Sáng | 1+2 | Toán | 6789 | 90 phút | Theo phân công | |

* **Lưu ý:** GV tự bố trí lịch kiểm tra, hoàn thành trong tuần 8,9 và thống nhất trong sổ SHCM các bộ môn:

- + Khối 6,7,8: Môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật,
- + Khối 9: Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật.

BIỂU TIẾN ĐỘ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Kế hoạch số 55/KH-THCSNBK ngày 02 tháng 10 năm 2023)

| TT | Nội dung công việc | Thời gian hoàn thành | Người thực hiện | CB phụ trách |
|----|---|---------------------------|---------------------|---|
| 1. | Nộp nội dung ôn tập bản cứng + bản mềm về PHT | 09/10/2023 | Đ/c Thắm, M.Hằng | PHT |
| 2. | Gửi ND ôn tập giữa kì I các môn cho GVCN các lớp | Chậm nhất 10/10/2023 | Văn phòng | PHT |
| 3. | Nộp đề kiểm tra các môn GDCD; Tin; Công nghệ; KHTN; Địa lý; Hóa học về PHT | 8h20 16/10/2023 | Đ/c Thắm, M.Hằng | PHT |
| 4. | Nộp đề kiểm tra các môn LS và ĐL; Lịch sử; HĐTN, HN; Vật lí; GD ĐP; Tiếng Anh, Sinh học về PHT | 8h20 18/10/2023 | Đ/c Thắm, M.Hằng | PHT |
| 5. | Nộp đề kiểm tra các môn Ngữ văn, Toán về PHT | 8h20 23/10/2023 | Đ/c Thắm, M.Hằng | PHT |
| 6. | Hoàn thành chấm bài, trả bài cho HS các môn kiểm tra tuần 8 | Trước ngày 09/11/2023 | GVBM | TTCM |
| 7. | Hoàn thành chấm bài, trả bài cho HS các môn kiểm tra tuần 9 | Trước ngày 13/11/2023 | GVBM | TTCM |
| 8. | Hoàn thành vào điểm trên hệ thống các môn | Trước 17h00 18/11/2023 | GVBM | TTCM đôn đốc; Đ/c Hà kiểm tra trên hệ thống |
| 9. | Đăng tải đề kiểm tra lên kho học liệu chung cấp THCS trên Google drive và cổng thông tin của trường | Sau kiểm tra 1 tuần | Đ/c Hà | PHT |